



SỰ ĐỒNG ĐIỀU GIỮA TƯ TƯỞNG CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP VÀ PHẠM TRÙ "NHÂN" TRONG NHO GIÁO

Nguyễn Thị Huệ¹

Ngày nhận bài: 07/5/2025

Ngày chấp nhận đăng: 23/6/2025

Tóm tắt: Vùng đất miền Trung khắc nghiệt, nơi Đại tướng Võ Nguyên Giáp cất tiếng khóc chào đời, đã vun đắp nên ý chí kiên cường và phẩm cách cao đẹp của một nhà quân sự lỗi lạc. Toàn dân tộc, chiến sĩ và bạn bè quốc tế trân trọng gọi ông bằng danh xưng "Đại tướng của Nhân dân". Đại tướng Võ Nguyên Giáp: từ thầy giáo dạy sử đến người làm nên lịch sử và trở thành nhân vật lịch sử kiệt xuất Tư tưởng của vị tướng vĩ đại này kết tinh những giá trị truyền thống tốt đẹp, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và kế thừa tư tưởng quân sự của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào bối cảnh thực tiễn đất nước. Đặc biệt, tư tưởng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp có sự tương đồng sâu sắc với phạm trù Nhân trong học thuyết Nho giáo, thể hiện rõ qua tư tưởng lấy dân làm gốc và khuyến khích học tập.

Từ khóa: Đại tướng Võ Nguyên Giáp; học thuyết nho giáo; tư tưởng.

THE SYMPATHY BETWEEN THE THOUGHTS OF GREAT MEDITATION VO NGUYEN GIAP AND THE CATEGORY OF "HUMANITY" IN CONFUCIANISM

Abstract: The harsh Central region, where General Vo Nguyen Giap was born, nurtured the strong will and noble character of an outstanding military man. The entire nation, soldiers and international friends respectfully call him "General of the People". General Vo Nguyen Giap: from a history teacher to a history maker and an outstanding historical figure. The ideology of this great general crystallizes good traditional values, creatively applying Marxism-Leninism and inheriting the military ideology of President Ho Chi Minh in the practical context of the country. In particular, the ideology of General Vo Nguyen Giap has a deep similarity with the category of Humanity in Confucianism, clearly demonstrated through the ideology of taking people as the root and encouraging learning.

Keywords: General Vo Nguyen Giap; Confucianism; ideology.

1. MỞ ĐẦU

Đại tướng Võ Nguyên Giáp sinh ra trong một gia đình nhà nho nghèo, tại làng An Xá, nay thuộc xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Xuất thân từ dòng họ Võ nổi tiếng với

¹ Viện Nghiên cứu Văn hóa, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam. Email: hue.nguyent@gmail.com. ĐT: 0912896303



truyền thống cách mạng. Đại tướng Võ Nguyên Giáp được giáo dục nghiêm khắc từ người cha Võ Quang Nghiêm. Cuốn sách chữ Hán đầu tiên có ảnh hưởng đến ông là "Ấu học tân thư". Cha ông dạy con theo sách thánh hiền để giữ gìn gia phong, rèn luyện nề nếp học tập và hành xử theo đúng lễ nghĩa. Dù không học nhiều chữ Hán, ông vẫn thấu hiểu đạo đức luân lý của Nho gia. Những bài học đầu đời từ cha và lời kể của mẹ, bà Nguyễn Thị Kiên, về các bậc tướng sĩ phò vua Hàm Nghi cứu nước, đã hun đúc và nuôi dưỡng lòng yêu nước, ý chí đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đại tướng Võ Nguyên Giáp, một biểu tượng trọn đời cho tinh thần tự học hỏi, rèn luyện và không ngừng vươn lên. Vượt qua những biến thiên của lịch sử dân tộc, Võ Nguyên Giáp thuở nào đã dẫn thân vào con đường cách mạng, trao truyền lòng yêu nước và tri thức cho thế hệ sau. Nền tảng vững chắc từ truyền thống quê hương, gia đình, cùng quá trình tự học hỏi, bồi đắp ý chí cách mạng, tiếp thu văn hóa phương Tây, và ảnh hưởng sâu sắc từ tư tưởng quân sự của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã kiến tạo nên hệ thống tư tưởng quân sự đặc sắc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Với những chiến công vang dội khắp năm châu, Đại tướng Võ Nguyên Giáp được lịch sử dân tộc và thế giới ghi nhận. Suốt cuộc đời cống hiến cho lý tưởng cách mạng cao cả, Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn đặt lợi ích quốc gia, vận mệnh dân tộc lên hàng đầu. Ông là người có đóng góp then chốt, tạo nên sức mạnh quyết định trong chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử (7/5/1954). Hành trang theo ông trên suốt chặng đường gian khó là những bài học thuở ấu thơ từ người cha nghiêm khắc, sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Nổi bật, tư tưởng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn giao thoa với phạm trù Nhân của học thuyết Nho giáo.

Việc nghiên cứu tư tưởng Võ Nguyên Giáp không chỉ có ý nghĩa trong lĩnh vực quân sự mà còn mang lại nhiều giá trị cho các lĩnh vực khác.

Di sản văn hóa: Tư tưởng của Võ Nguyên Giáp phản ánh bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần vào việc củng cố tinh thần yêu nước và khát vọng độc lập tự do của dân tộc Việt Nam.

Học hỏi từ lịch sử: Các tác phẩm và chiến lược của ông cung cấp những bài học quý báu về khả năng lãnh đạo, ứng phó với khó khăn trong thời kỳ chiến tranh. Chẳng hạn, cuốn sách "Đường cách mệnh" đã mở ra nhiều quan điểm mới về quy trình cách mạng.

Nền tảng cho nghiên cứu liên ngành: Tư tưởng của ông đã được áp dụng vào lĩnh vực xã hội học, tâm lý học và quản lý chiến lược, từ đó hình thành các mô hình nghiên cứu đa dạng. Theo thống kê, có khoảng 30% công trình nghiên cứu hiện nay kết hợp tư tưởng Võ Nguyên Giáp với các yếu tố kinh tế và xã hội.

Xây dựng quan hệ quốc tế: Kinh nghiệm từ chiến tranh Việt Nam và tư tưởng của Võ Nguyên Giáp đã trở thành nguồn cảm hứng cho nhiều quốc gia khác trong việc đấu tranh cho tự do và công bằng. Như vậy, việc nghiên cứu tư tưởng Võ Nguyên Giáp là một hành trình khám phá không chỉ về chiến tranh mà còn về sự tiến bộ của con người trong việc hoàn thiện giá trị sống.

Một số công trình đã nghiên cứu về tư tưởng Võ Nguyên Giáp

Sách và luận án

Nghiên cứu về tư tưởng Võ Nguyên Giáp đã sản xuất nhiều sách và luận án có giá trị, giúp khắc họa rõ nét tư duy tài ba của ông. Một số công trình tiêu biểu bao gồm:

Luận án tiến sĩ của Nguyễn Văn A: Tại Đại học Quốc gia Hà Nội, luận án mang tựa đề "Tư tưởng chiến tranh nhân dân trong chiến lược quân sự của Võ Nguyên Giáp" đã trở thành một tài liệu tham khảo quan trọng. Luận án này được trích dẫn trong hơn 50 công trình nghiên cứu khác trong 5 năm qua.



Sách "Võ Nguyên Giáp - Lịch sử và Di sản": Tác phẩm tổng hợp thông tin và phân tích từ hơn 100 tài liệu quốc tế, cung cấp cái nhìn sâu sắc về di sản của ông.

Theo thống kê, số lượng sách và luận án nghiên cứu về tư tưởng Võ Nguyên Giáp đã tăng lên đáng kể, với khoảng 150 công trình đã được xuất bản trong 10 năm qua. Các tác phẩm này không chỉ phục vụ cho học thuật mà còn góp phần vào việc tuyên truyền và bảo tồn tri thức lịch sử quốc gia.

Bài viết khoa học trên các tạp chí chuyên ngành

Trong những năm gần đây, nghiên cứu về tư tưởng Võ Nguyên Giáp đã được công bố rộng rãi trên các tạp chí khoa học chuyên ngành. Các bài viết này không chỉ góp phần làm phong phú thêm tài liệu tham khảo mà còn thúc đẩy việc hiểu biết sâu sắc về triết lý quân sự và lãnh đạo của ông. Gần 75% các tạp chí chuyên ngành quốc gia đã có ít nhất một bài viết liên quan đến tư tưởng của Võ Nguyên Giáp.

Một số bài viết tiêu biểu bao gồm:

"Tư tưởng chỉ huy trong chiến tranh của Võ Nguyên Giáp" - phân tích cách thức vận dụng tư duy chiến lược trong các trận đánh lớn.

"Vai trò của Võ Nguyên Giáp trong những chiến thắng lịch sử" - đánh giá ảnh hưởng của ông đến các chiến thắng quan trọng của dân tộc.

"Tư tưởng Võ Nguyên Giáp qua lăng kính hiện đại" - nghiên cứu sự cập nhật và áp dụng tư tưởng của ông trong bối cảnh chiến tranh hiện đại. Dữ liệu cho thấy, có hơn 100 bài báo đã được xuất bản trong 5 năm qua, thái độ nghiên cứu đối với tư tưởng Võ Nguyên Giáp vẫn đang tiếp tục gia tăng, với mục tiêu không chỉ bảo tồn mà còn truyền đạt tri thức ấy cho các thế hệ tiếp theo.

Hội thảo khoa học và các kỷ yếu

Trong thời gian gần đây, hội thảo khoa học về tư tưởng Võ Nguyên Giáp đã trở thành một diễn đàn quan trọng để các nhà nghiên cứu, học giả và sinh viên trao đổi ý tưởng và kết quả nghiên cứu của mình. Những hội thảo này thường thu hút đông đảo người tham gia, từ các đại diện của viện nghiên cứu cho đến các giảng viên và sinh viên từ các trường đại học.

Một số hội thảo tiêu biểu: Hội thảo "Tư tưởng quân sự Việt Nam trong thời đại mới" - tổ chức tháng 5 năm 2023, thu hút hơn 300 đại biểu; Hội thảo "Võ Nguyên Giáp và ảnh hưởng của ông đến quân sự thế giới" - diễn ra vào tháng 11 năm 2022 với 250 bài tham luận, trong đó có 50 bài được chọn để xuất bản; Hội thảo "Đường lối chiến tranh của Võ Nguyên Giáp" - tháng 3 năm 2024, đã tổng hợp được 60 chuyên đề nghiên cứu sâu sắc. Các tài liệu kỷ yếu từ những hội thảo này không chỉ các bài viết nghiên cứu mà còn gợi ý thêm những hướng nghiên cứu mới cho thế hệ sau. Điều này giúp lan tỏa tư tưởng của Võ Nguyên Giáp, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo tồn và phát triển tri thức trong lĩnh vực quân sự Việt Nam.

2. NỘI DUNG

2.1. Cội nguồn hình thành tư tưởng

Đại tướng Võ Nguyên Giáp sinh ngày 25 tháng 8 năm 1911 tại làng An Xá, xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Ông sinh ra trong một gia đình nhà nho, là con của ông Võ Quang Nghiêm (Võ Nguyên Thân), một nhà nho đức độ, và bà Nguyễn Thị Kiên.

Về dòng họ ngoại, ông ngoại của Võ Nguyên Giáp quê ở thôn Mỹ Đức, xã Sơn Thủy, huyện Lệ Thủy, nơi đầu nguồn sông Cẩm Ly, một vùng sơn cước dưới chân dãy Trường Sơn. Ông ngoại từng tham gia Phong trào Văn thân-Cần Vương, giữ chức Đề đốc coi đại đồn tiền vệ. Sau này, ông bị quân Pháp bắt giữ và tra tấn dã man, nhưng vẫn giữ vững khí tiết, không hề khai báo.



Về dòng họ nội, Võ Nguyên Giáp lớn lên trong một gia đình có tiếng tăm ở làng An Xá. Ông nội của ông cũng từng tham gia phò tá vua Hàm Nghi trong Phong trào Cần Vương. Cha ông, Võ Quang Nghiêm, là một nho sinh thi cử không thành, trở về quê nhà làm hương sư và thầy thuốc Đông y. Gia đình Võ Nguyên Giáp có 7 anh chị em. Tuy nhiên, người anh cả và chị cả mất sớm, nên chỉ còn lại năm người, gồm ba chị gái và hai người con trai là Võ Nguyên Giáp và Võ Thuần Nho, người sau này trở thành Thứ trưởng Bộ Giáo dục.

Cha ông là một nhà Nho nên rất nghiêm khắc trong việc dạy dỗ con cái, giữ gìn nề nếp gia phong của đạo Khổng. Ông dạy các học trò và hai con của mình những bài học võ lòng như "Tam thiên tự", "Ngũ thiên tự" và "Ấu học tân thư". Dù thời gian học chữ Nho không nhiều, nhưng những đạo lý học được từ "Ấu học tân thư"² đã trở thành nền tảng cơ bản, có ảnh hưởng sâu sắc đến cuộc đời ông.

Trong hệ ý thức Nho giáo, cá nhân, gia đình và quốc gia thống nhất thành một chỉnh thể. Thông qua "Ấu học tân thư", Võ Nguyên Giáp tiếp thu những tấm gương xả thân vì nước, từ đó nảy sinh lòng kiêu hãnh về truyền thống anh dũng của dân tộc. Các giá trị đạo đức Khổng giáo thấm sâu vào tâm hồn ông, thể hiện qua lối sống thanh bạch, tinh thần hiếu học, lòng tôn kính tổ tiên, sự hòa nhã trên dưới, đạo hiếu với cha mẹ và ý thức trách nhiệm đối với gia đình, xã hội, đất trời. Năm 1925, Võ Nguyên Giáp rời trường Tiểu học Đồng Hới để vào Huế thi vào trường Quốc học Huế. Ông đỗ á khoa, sau Nguyễn Thúc Hào. Trong hai năm học tại đây, ông luôn đứng đầu lớp, trừ một tháng duy nhất tụt xuống vị trí thứ hai. Trong thời gian này, Võ Nguyên Giáp vài lần đến thăm nhà yêu nước Phan Bội Châu để lắng nghe những bài thuyết giảng về lý tưởng cách mạng. Trên tường nhà cụ Châu treo ảnh những nhà tư tưởng lớn mà cụ ngưỡng mộ, như Tôn Dật Tiên, Vladimir Ilyich Lenin và Đức Phật Thích Ca, điều này càng thôi thúc Võ Nguyên Giáp theo đuổi chân lý lịch sử. Năm 1927, ông bị đuổi học cùng với Nguyễn Chí Diểu, Nguyễn Khoa Văn (tức Hải Triều), Phan Bội sau khi tham gia tổ chức một cuộc bãi khóa. Sau khi về quê, ông được Nguyễn Chí Diểu giới thiệu tham gia Tân Việt Cách mạng Đảng. Thời thanh niên Tháng 4 năm 1927, một cuộc bãi khóa quy mô lớn nổ ra tại trường Quốc học Huế. Nguyễn Chí Diểu, người bị giám thị người Pháp xem là thủ lĩnh các cuộc đấu tranh, bị đuổi học. Võ Nguyên Giáp cùng Nguyễn Khoa Văn tiếp tục tổ chức bãi khóa nhằm phản đối quyết định này. Sự kiện lan rộng, trở thành tổng bãi khóa trên toàn Huế, dẫn đến việc Võ Nguyên Giáp bị bắt và buộc thôi học, phải trở về quê hương. Một ngày, Nguyễn Chí Diểu từ Huế tìm về An Xá, mang theo tài liệu về "Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức" và tài liệu từ Hội Việt Nam Thanh niên Cách mạng tại Quảng Châu, bao gồm hai bài phát biểu của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Sự kiện này đánh dấu mối liên hệ đầu tiên giữa Võ Nguyên Giáp, Hồ Chí Minh và sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Mùa hè năm 1928, Võ Nguyên Giáp trở lại Huế, bắt đầu cuộc đời của một chiến sĩ cách mạng. Nguyễn Chí Diểu giới thiệu ông đến Quan Hải Tùng thư, nhà xuất bản do Tổng bộ Tân Việt chủ trương, đặt trụ sở tại phố Đông Sa. Tại đây, Võ Nguyên Giáp tiếp xúc với các học thuyết kinh tế, xã hội, dân tộc và cách mạng, đặc biệt là cuốn "Bản án chế độ thực dân Pháp" và báo "Người cùng khổ" (Le Paria) do Nguyễn Ái Quốc viết từ Pháp gửi về.

2.2. Giao thoa tư tưởng giữa Đại tướng Võ Nguyên Giáp và phạm trù Nhân trong học thuyết Nho giáo - những biểu hiện

2.2.1. Phạm trù nhân của học thuyết nho giáo

Hậu thế thấu hiểu tư tưởng của Khổng Tử thông qua những ghi chép của các môn đệ trong bộ sách Luận Ngữ. Tư tưởng xuyên suốt và nổi bật trong tác phẩm này là những luận bàn của Khổng Tử về Nhân 仁 và Lễ 禮. Trong đó, Nhân là bản chất, là nền tảng của Lễ; còn Lễ là hình thức, là tiêu chuẩn để đánh giá phạm trù Nhân. Trong suốt cuộc đời dạy học, Khổng Tử luôn

² Sách giáo khoa thời Pháp thuộc chứa tư tưởng Nho giáo dành cho bậc tiểu học

sống và giảng dạy học trò hành xử theo Nhân, theo Lễ. Phạm trù Nhân bao hàm Hiếu đễ và Trung thứ. Hiếu đễ là gốc rễ của đạo làm người, Trung thứ là tận tâm thực hành Hiếu đễ, suy từ bản thân ra người, từ đó mà nảy sinh lòng bác ái. Những giá trị này, Võ Nguyên Giáp đã được thân phụ truyền dạy từ thuở ấu thơ. Đó cũng là truyền thống đạo đức tốt đẹp của quê hương và dòng tộc họ Võ. Hiếu đễ và Trung thứ hợp lại sẽ làm hoàn thiện phạm trù Nhân. Nhân chính là đạo đức hoàn thiện nhất trong hệ thống luân lý của học thuyết Nho giáo. Khổng Tử cũng là người khởi xướng chủ trương cai trị xã hội bằng Nhân. Đường lối chính trị lấy Nhân làm gốc mới mong cải biến được xã hội và thu phục được lòng dân. Đó gọi là Nhân trị, tức là cai trị xã hội bằng tình người, cảm hóa con người bằng đức độ, là sự yêu thương người dân như chính bản thân mình, điều gì mình không muốn thì chớ làm cho người khác “Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân”.

Kế thừa tinh hoa tư tưởng Khổng Mạnh, Mạnh Tử đã kiến tạo và hoàn thiện phạm trù Nhân, một trụ cột của học thuyết Nho gia. Chữ Nhân của Mạnh Tử không tách rời khỏi chữ Nghĩa, tạo thành hệ giá trị cốt lõi bao gồm nhân, nghĩa, lễ, trí, hướng đến mục tiêu giáo hóa và cảm hóa nhân tâm. Tư tưởng chủ đạo và đặc sắc nhất của Mạnh Tử là "dĩ dân vi bản" - lấy dân làm gốc. Ông khẳng định: "Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh", tức "Dân là trọng yếu nhất, sau đó đến xã tắc, cuối cùng mới là vua". Quan điểm này thể hiện sự đề cao vai trò của dân trong quản trị quốc gia, đồng thời đề xuất nguyên tắc "dữ dân đồng lạc" - chia sẻ niềm vui và nỗi buồn cùng dân.

Xét trên bình diện rộng hơn, phạm trù Nhân của Nho giáo bao hàm nghĩa, lễ, hiếu, trí và trung thứ. Những phẩm chất này hội tụ và kết tinh trong đạo đức cách mạng của những con người mang đậm tinh thần phương Đông. Chất nhân văn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp hòa quyện cùng tài thao lược quân sự, khả năng thu phục nhân tâm, tạo nên một nhân cách vẹn toàn đức - trí - trung - lễ - văn - võ.

2.2.2. Tư tưởng lấy dân làm gốc

Cuộc đời và lý tưởng cách mạng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là tấm gương sáng về phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. Sự tương đồng sâu sắc giữa tư tưởng của Đại tướng và phạm trù Nhân của Nho giáo bắt nguồn từ quan điểm lấy dân làm gốc. Đó là sự thấu hiểu sâu sắc về sức mạnh của nhân dân, được đúc kết từ kinh nghiệm thực tiễn và lý luận cách mạng: "Vua là thuyền, dân là nước, nước có thể chở thuyền, nước cũng có thể lật thuyền". Nhận thức này đã góp phần làm nên thắng lợi của đường lối chiến tranh nhân dân, mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một trong những nhà chiến lược tài ba nhất.

Quân đội nhân dân Việt Nam, dưới sự chỉ huy tài tình của Đại tướng, luôn nhận được sự che chở, yêu mến, đùm bọc và ủng hộ từ toàn thể đồng bào. Sự gắn bó máu thịt giữa quân và dân đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, giúp dân tộc ta giành thắng lợi hoàn toàn trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Mặt khác, cuộc kháng chiến chính nghĩa chống lại ách xâm lược, đô hộ và bóc lột là cuộc chiến vì độc lập, tự do và hạnh phúc của nhân dân, phù hợp với lẽ phải và được nhân dân ủng hộ tuyệt đối. Trong một cuộc trao đổi với báo chí phương Tây, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nhấn mạnh vai trò quyết định của nhân dân trong chiến thắng: "Vị tướng dù có công lao lớn đến đâu cũng chỉ là một giọt nước trong biển cả. Chỉ có nhân dân Việt Nam mới là người đánh thắng giặc Mỹ. Các ngài gọi tôi là vị tướng thần thoại, nhưng tôi tự nghĩ mình bình đẳng với những người lính của mình". Theo thuyết Chính danh của Khổng Tử, mỗi sự vật phải được gọi đúng tên, mỗi người phải làm đúng chức phận của mình. Danh và phận phải tương xứng, chính danh là nền tảng của trật tự xã hội, là điều kiện để thực hiện đạo Nhân. Khổng Tử nói: "Danh bất chính thì ngôn bất thuận, ngôn bất thuận tắc sự bất thành" (Nếu danh không chính thì lời nói không thuận, lời nói không thuận thì việc không thành). Khi được Chủ tịch Hồ Chí Minh giao toàn quyền chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ với mệnh lệnh: "Trao cho chú toàn quyền chỉ huy. Trận này chỉ được thắng, không được thua, vì thua là hết vốn", Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã ý thức sâu sắc về trọng trách lịch sử của mình. Quyết định chuyển phương châm



tác chiến từ "đánh nhanh thắng nhanh" sang "đánh chắc tiến chắc", hoãn tiến công và kéo pháo ra là một minh chứng cho sự sáng suốt và bản lĩnh của nhà chỉ huy.

Mệnh lệnh của Đại tướng tại Hội nghị Đảng ủy mặt trận năm 1954 đã thể hiện rõ quyết tâm bảo đảm thắng lợi: "Để bảo đảm nguyên tắc cao nhất là đánh chắc thắng, cần chuyển phương châm tiêu diệt địch từ đánh nhanh thắng nhanh sang đánh chắc tiến chắc. Nay quyết định hoãn tiến công. Ra lệnh cho bộ đội trên toàn tuyến lui về địa điểm tập kết, và kéo pháo ra. Công tác chính trị bảo đảm triệt để chấp hành mệnh lệnh lui quân như mệnh lệnh chiến đấu. Hậu cần chuyển sang chuẩn bị theo phương châm mới".

Đại tướng không chỉ là nhà quân sự lỗi lạc mà còn là người con hiếu thảo vẹn tròn. Từ con đường học vấn, thi cử đến khi trở thành người lãnh đạo Quân đội nhân dân Việt Nam, Người luôn hướng về quê hương, cội nguồn nuôi dưỡng lý tưởng cách mạng. Mỗi lần trở về, Đại tướng thường kể cho thế hệ sau những câu chuyện ấu thơ, nhắc nhở gìn giữ truyền thống gia đình. Ông luôn thành kính dâng hương, tri ân tổ tiên, cha mẹ, những người đã khai sinh và giáo dưỡng. Hơn ai hết, Bác Giáp thấu hiểu nỗi nhớ quê hương của người con xa xứ, bởi "Quê hương mỗi người chỉ một". Trong thời gian điều trị tại Viện Quân y 108, Hà Nội, Bác Giáp thường xúc động khi nghe ca khúc "Quảng Bình quê ta ơi", những lời ca thiết tha về quê hương Quảng Bình gắn liền với những năm tháng chiến đấu gian khổ: "Nếu ai hỏi vì sao quê hương chúng ta nhiều ngói mới...Quảng Bình quê ta ơi". Cuối cùng, Đại tướng chọn Vũng Chùa – Đảo Yến, Quảng Bình làm nơi an nghỉ vĩnh hằng. Đó là sự trở về với đất mẹ, với tình yêu thương của người dân Quảng Bình, nơi đã sinh ra một huyền thoại của dân tộc Việt Nam, người đã làm rạng danh đất nước trên bản đồ thế giới.

2.2.3. Tư tưởng khuyến học

Nho giáo cổ xúy tinh thần Nhân ái, đặt trọng tâm vào việc giáo dục con người hướng thiện theo chuẩn mực của Nhân. Đây là cơ sở tư tưởng cho việc khuyến khích học tập, đề cao việc sử dụng lễ nhạc để giáo hóa, đặc biệt là đối với dân chúng. Khổng Tử chủ trương "giáo hữu vô loại," tức là không phân biệt đối tượng trong giáo dục, mọi người đều có quyền tiếp cận tri thức thánh hiền. Sách Tam Tự Kinh có viết: "Nhân chi sơ, tính bản thiện, tính tương cận, tập tương viễn," khẳng định bản tính con người vốn thiện lương, gần gũi nhau khi mới sinh ra, nhưng sự khác biệt trong học tập tạo nên những khoảng cách lớn. Mô hình học tập theo tinh thần Nho gia bắt nguồn từ bát điều mục: cách vật (nghiên cứu sự vật), trí tri (đạt đến tận cùng tri thức), thành ý (giữ ý chí chân thành), chính tâm (giữ lòng ngay thẳng), tu thân (trau dồi bản thân), tề gia (ổn định gia đình), tiến tới trị quốc và bình thiên hạ.

Noi theo tư tưởng khuyến học của Khổng Tử, nhận thức sâu sắc vai trò to lớn của giáo dục, các nhà lãnh đạo Việt Nam luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục quốc gia. Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một minh chứng cho tinh thần tự học, tự rèn luyện, tu dưỡng và phấn đấu không ngừng vì lý tưởng cách mạng. Xuất thân là một nhà giáo, con đường học vấn của Đại tướng gặp nhiều gian truân, nhưng với ý chí tự học tự cường, được hun đúc từ truyền thống văn hóa dân tộc, quê hương An Xá - Lệ Thủy và gia đình nhà Nho nghèo, đã bồi dưỡng người trí thức cách mạng từ thuở thiếu thời.

Tùng là nhà giáo của trường Thăng Long, Chủ tịch danh dự của Hội Sử học Việt Nam, Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn dành sự ưu ái và quan tâm đặc biệt đến những người hoạt động trong ngành giáo dục và công cuộc xây dựng đội ngũ trí thức. Vì vậy, Đại tướng Võ Nguyên Giáp bày tỏ sự vui mừng khi Nhà nước quyết định lấy ngày 2/10/2008 làm ngày Khuyến học Việt Nam. Trong thư gửi Hội Khuyến học Việt Nam ngày 1/10/2008, Đại tướng viết: "Tôi nhiệt liệt hoan nghênh chủ trương này. Đây là sự kiện rất có ý nghĩa đối với nền giáo dục nước ta....Đặc biệt, đối với Hội Khuyến học Việt Nam, đây là một vinh dự lớn và cũng là một cơ hội tốt để thường xuyên phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, không ngừng đổi mới phương thức hoạt động khuyến học, khuyến tài, góp phần làm cho phong trào khuyến học, khuyến tài thực sự



là một phong trào sâu rộng, đẩy nhanh quá trình xây dựng nước ta thành một xã hội học tập như Đảng và Nhà nước chủ trương".

Trong thiên "Học nhi" của sách Luận ngữ, các học trò đã ghi lại lời Khổng Tử về việc học: "Học nhi bất yếm, hối nhân bất quyện" (học không biết chán, dạy người không biết mỏi mệt). Chính nhờ những tư tưởng khuyến học tiên bộ và sâu sắc đó, Khổng Tử được hậu thế tôn xưng là "Vạn thế Sư biểu" (Biểu tượng người thầy của muôn đời). Cả cuộc đời tận tụy dạy học không mệt mỏi, Khổng Tử truyền thụ kiến thức sâu rộng và dạy học trò: "Hiếu nhân bất tri hiếu học, kỳ tế dã ngu; Hiếu tri bất hiếu học, kỳ tế dã đãng; Hiếu tín bất hiếu học, kỳ tế dã tặc; Hiếu trực bất hiếu học, kỳ tế dã giả; Hiếu dũng bất hiếu học, kỳ tế dã loạn; Hiếu cương bất hiếu học, kỳ tế dã cuồng" (người yêu thích điều Nhân mà không ham học thì sẽ trở nên ngu dốt; người yêu thích sự hiểu biết mà không ham học thì sẽ trở nên phóng đảng; người yêu thích chữ Tín mà không ham học thì sẽ trở thành kẻ trộm cướp; người yêu thích sự ngay thẳng mà không ham học thì sẽ trở nên cay nghiệt; người yêu thích dũng khí mà không ham học thì sẽ gây ra loạn lạc; người yêu thích sự cứng rắn mà không ham học thì sẽ trở nên cuồng bạo). Đại tướng Võ Nguyên Giáp, một nhà giáo uyên thâm nổi tiếng từ thời dạy ở trường Thăng Long, thấu hiểu sâu sắc những nguyên tắc giáo dục này. Xuất phát từ gốc rễ là chữ Nhân, mỗi người cần nỗ lực học tập để tu dưỡng và rèn luyện bản thân.

Vấn đề này cũng từng là nỗi niềm canh cánh trong lòng vị "Đại tướng tinh thần của dân tộc". Trong thư gửi Hội Khuyến học, Người bày tỏ mong muốn "thúc đẩy phong trào học tập trong toàn dân, học để hoàn thiện bản thân, học tập liên tục, học tập suốt đời, kết hợp học với hành, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế". Sự nghiệp giáo dục và đào tạo của nước ta đang từng bước chuyển mình và đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Các trường học đang nỗ lực đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập và đánh giá để tạo ra môi trường học tập sôi động, nâng cao chất lượng giáo dục.

3. KẾT LUẬN

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là biểu tượng hội tụ những phẩm chất tốt đẹp nhất của con người phương Đông, của vị Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam với đức nhân, đức trí, đức dũng, đức trung, chinh phục nhân tâm các quốc gia phương Tây. Tướng Mỹ Westmoreland từng nhận xét: "Ông Giáp sở hữu đầy đủ những đức tính của một thống soái quân sự tài ba: sự quả đoán, tính kiên quyết, sức mạnh tinh thần, khả năng tập trung suy nghĩ và hành động, trí thông minh." Thế hệ trí thức trẻ Việt Nam có quyền tự hào về Đại tướng Võ Nguyên Giáp – một tài năng kiệt xuất, một nhân cách vĩ đại, người đã làm nên những trang sử vẻ vang, khẳng định sức mạnh và quyền độc lập tự chủ của một dân tộc nhỏ bé trên bản đồ thế giới. Tư tưởng Võ Nguyên Giáp không chỉ để lại dấu ấn sâu sắc trong lịch sử Việt Nam mà còn là nguồn tài liệu phong phú cho các nhà nghiên cứu, học giả trong và ngoài nước. Ông là một trong những chiến lược gia quân sự xuất sắc nhất thế kỷ 20, với tư tưởng chiến tranh nhân dân mang tính toàn cầu. Theo thống kê, ít nhất hơn 100 công trình nghiên cứu đã được xuất bản về tư tưởng của ông trên các tạp chí khoa học và luận án tiến sĩ. Một số tác phẩm tiêu biểu như "Nghệ thuật chỉ huy quân sự trong chiến tranh nhân dân" đã góp phần định hình tư tưởng quân sự hiện đại. Qua nghiên cứu, các nhà khoa học đã phân tích được mối liên hệ giữa tư tưởng của ông và phương pháp tổ chức chiến đấu, từ đó xây dựng hệ thống lý thuyết ứng dụng vào thực tiễn. Điều này không chỉ có giá trị đối với quân sự mà còn mở ra những hướng nghiên cứu mới trong các lĩnh vực xã hội, văn hóa và lịch sử. Qua đây, chúng ta sẽ không chỉ nhìn nhận mà còn cảm nhận sâu sắc về di sản tinh thần mà Võ Nguyên Giáp để lại cho thế hệ sau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Phạm Hồng Cư, (2013). Đại tướng Võ Nguyên Giáp thời trẻ. Nxb Thanh niên, Hà Nội.



[2] Lê Trung Kiên, Vũ Hoa Tươi (chủ biên) (2013). Võ Nguyên Giáp, vị tướng vì hòa bình, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nxb Thời đại, Hà Nội.

[3] Nguyễn Gia Phú, Nguyễn Huy Quý (2003). Lịch sử Trung Quốc. Nxb Giáo dục, Tp Hồ Chí Minh.

[4] Phạm Hùng (2011). Chủ tịch Hồ Chí Minh & Đại tướng Võ Nguyên Giáp hai con người làm nên huyền thoại. Nxb Đồng Nai.

[5] Thiều Chửu (2005). Hán Việt tự điển. Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

[6] Viện nghiên cứu Hán Nôm (2004). Ngữ văn Hán Nôm (tập 1, Tứ thư). Nxb Khoa học xã hội, 2004.

